TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/DS-ST.
Ngày: 13/9/2018.
V/v: *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Lê Văn Ngọc**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Mai Văn Thanh**
  Ông **Lê Văn Vững**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang**
  Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Trong ngày 13/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 365/2018/TLST-DS ngày 31/7/2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản";

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 138/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hồ Hoàng G, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp MP, xã PĐ, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 6A, xã TX, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Anh G, chị L có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Hồ Hoàng G trình bày: Nguyên vào ngày 07/10/2017 anh có bán thức ăn chăn nuôi cho chị L đến ngày 15/2/2018 số tiền thức ăn chị L còn thiếu là 104.320.000đồng lúc này chị L có trả cho anh được 30.000.000đồng. Sau đó anh tiếp tục bán thức ăn L đến ngày 27/3/2018 số tiền tổng cộng chị L còn thiếu 89.090.000đồng. Lúc này chị L hứa khi nào bán heo trả tiền nhưng đến khi chị L bán heo xong cũng không trả tiền cho anh, anh có lên nhà chị L vào ngày thứ sáu thì chị L hứa chủ nhật trả tiền cho anh nhưng không thấy chị L trả tiền cho anh, sau đó đến cuối tháng 4 âm lịch chị L có trả cho anh 10.000.000đồng nhưng anh không đồng ý và chị L lúc mua thức ăn của anh chăn nuôi thì không lỗ mà chị L lấy tiền của anh trả cho người khác anh không đồng ý. Nay anh làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải

quyết buộc chị L có nghĩa vụ trả cho anh số tiền mua thức ăn còn thiếu là 89.000.000đồng (Tám mươi chín triệu đồng).

Bị đơn chị Lê Thị Mỹ L trình bày: Chị thừa nhận có mua thức ăn nuôi heo của anh G từ ngày 10/7/2017 đến ngày 15/2/2018 số tiền thiếu tổng cộng là 104.320.000đồng sau đó chị có trả cho anh G được 30.000.000đồng và mua tiếp tục đến ngày 27/3/2018 số tiền thiếu lại anh G tổng cộng là 89.000.000đồng do chăn nuôi thua lỗ không có khả năng trả một lần cho anh G và chị có đến gặp anh G để thỏa thuận xin trả mỗi tháng 5.000.000đồng nhưng anh G không đồng ý. Nay anh G yêu cầu chị trả 89.000.000đồng, chị đồng ý trả cho anh G 89.000.000đồng, nhưng chị xin trả dần, chị không có khả năng trả cho anh G một lần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ trả lại số tiền mua bán thức ăn nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản" theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về thẩm quyền, Hội đồng xét xử xét thấy: Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, địa chỉ của các bị đơn là tại ấp 6A, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thời hiệu khởi kiện, Hội đồng xét xử xét thấy: ngày 27/3/2018 bị đơn đồng ý trả tiền cho nguyên đơn, nhưng bị đơn không trả thời điểm ngày 27/3/2018 được xác định là ngày quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm và xác định là thời điểm tính thời hiệu khởi kiện, đến ngày nguyên đơn khởi kiện thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại Điều 429 và Điều 688 Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dụng vụ án:

Anh Hồ Hoàng G yêu cầu chị Lê Thị Mỹ L có nghĩa vụ trả cho anh số tiền mua thức ăn còn thiếu là 89.000.000đồng (Tám mươi chín triệu đồng). Chị L trình bày chị thừa nhận có mua thức ăn tại cửa hàng của anh G còn thiếu lại số tiền 89.000.000đồng, nay anh G khởi kiện yêu cầu chị trả cho anh G 89.000.000đồng, chị đồng ý trả cho anh G 89.000.000đồng (Tám mươi chín triệu đồng). Xét thấy sự thỏa thuận của anh G và chị L là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về án phí, chị L đồng ý nộp án phí dân sự sơ thẩm, anh G được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, Điều 212, 429, Điều 688 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Công nhận thỏa thuận của các đương sự như sau: Chị Lê Thị Mỹ L đồng ý trả cho anh Hồ Hoàng G số tiền mua thức ăn còn thiếu là 89.000.000đồng (Tám mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí:

+ Chị Lê Thị Mỹ L phải chịu 2.225.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả lại cho anh Hồ Hoàng G 2.227.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000027 ngày 19/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Bản án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HTM;
- Chi cục THADS HTM;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên đóng dấu)

Lê Văn Ngọc